

# KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

Tập trung vào yếu tố nội tại

---

**Công ty cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)**

Trần Thị Ngọc Hòa

hoa.ttn@miraeasset.com.vn

## NỘI DUNG

- ① Chính phủ điều chỉnh nâng mục tiêu tăng trưởng GDP 2025
- ② **Vốn đầu tư công** kỳ vọng được đẩy mạnh trong thời gian tới
- ③ **Bán lẻ** kỳ vọng phục hồi hơn nữa
- ④ Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn của **dòng vốn FDI**
- ⑤ **Xuất khẩu** kỳ vọng tăng trưởng tốc độ vừa phải trong 2025
- ⑥ **Sản xuất công nghiệp** kỳ vọng tiếp tục cải thiện
- ⑦ Chính phủ đặt mục tiêu **lạm phát** cao hơn trong năm 2025
- ⑧ **Tín dụng** kỳ vọng tiếp tục tăng tốc

## [Tóm tắt]

- 1) Chính phủ trình Quốc hội **điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8% YoY trở lên** (so với mục tiêu trước đó là 6,5–7% YoY). **Năm 2025, động lực chính cho tăng trưởng GDP kỳ vọng đến từ các động lực tăng trưởng nội tại**, bao gồm thúc đẩy đầu tư công (875 nghìn tỷ đồng, tương đương 36 tỷ USD; +37,7% YoY), thúc đẩy đầu tư tư nhân (96 tỷ USD; +18% YoY), sản xuất công nghiệp (IIP: +9,5% YoY), tiêu dùng (+12% YoY) và khách du lịch (lượng khách quốc tế: +25%–30,7% YoY). **Về các động lực bên ngoài, trong bối cảnh chiến tranh thương mại, xuất khẩu kỳ vọng sẽ tăng trưởng vừa phải trong năm nay**, nhờ vào nỗ lực đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và tận dụng các hiệp định thương mại của Việt Nam.
- 2) Chúng tôi lưu ý rằng Việt Nam nghỉ Tết Nguyên đán một tuần vào tháng 1/2025 (trong năm 2024, Tết Nguyên đán diễn ra vào tháng 2); do đó, số liệu của tháng 1 — bao gồm tiêu dùng, xuất nhập khẩu và sản xuất công nghiệp — chịu ảnh hưởng bởi yếu tố mùa vụ. Cụ thể, tiêu dùng tăng 9,5% YoY, với du lịch tiếp tục phục hồi và nhu cầu mạnh mẽ trong dịp Tết Nguyên đán; xuất khẩu và nhập khẩu lần lượt giảm 4% YoY và 2,6% YoY. Sản xuất công nghiệp chậm lại, với IIP tháng 1 tăng 0,6% YoY.
- 3) **Lạm phát tháng 1 tăng tốc nhưng vẫn tiếp tục được kiểm soát trong tháng 1** (+3,6% YoY; tháng 12/2024: +2,9% YoY). **Chính phủ đề xuất điều chỉnh mục tiêu lạm phát năm 2025 lên 4,5–5%** (so với mục tiêu trước đó là 4,5%). **Lạm phát dự kiến sẽ được kiểm soát tốt, mặc dù có nhiều áp lực lạm phát cần theo dõi chặt chẽ trong những tháng tới**, bao gồm thúc đẩy tăng trưởng tín dụng và chính sách thuế quan của Trump.
- 4) **Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng khoảng 16% YoY cho năm 2025** (so với mục tiêu trước đó là 15% YoY), phù hợp với việc điều chỉnh tăng mục tiêu tăng trưởng GDP lên 8% YoY. Tính đến ngày 3/2/2025, tăng trưởng tín dụng đạt 0,19% YTD, cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 (-0,6% YTD). Tăng trưởng tín dụng năm 2025 kỳ vọng sẽ tiếp tục cải thiện, trong bối cảnh đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và ngành bất động sản khởi sắc hơn nữa.

[Tóm tắt]

Số liệu kinh tế hàng tháng													
Chỉ số kinh tế hàng tháng		2024											2025
		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1
Bán lẻ	Tăng trưởng bán lẻ (% YoY)	8.1	9.2	9.0	9.5	9.1	9.4	7.9	7.6	7.1	8.8	9.3	9.5
	Số lượt khách quốc tế (Triệu lượt)	1.5	1.6	1.6	1.4	1.2	1.2	1.4	1.3	1.4	1.7	1.7	2.1
	Số lượt khách nội địa (Triệu lượt)	10.8	8.5	10.5	12.0	14.0	13.0	10.0	6.0	5.0	4.5	5.0	15.5
Sản xuất công nghiệp	PMI sản xuất (Điểm)	50.4	49.9	50.3	50.3	54.7	54.7	52.4	47.3	51.2	50.8	49.8	48.9
	IIP (% YoY)	5.7	4.8	7.4	10.0	12.4	11.1	8.4	8.3	7.1	8.0	8.8	0.6
	IIP công nghiệp chế biến, chế tạo (% YoY)	5.9	5.1	7.8	11.9	15.0	13.8	9.1	10.4	8.6	10.0	10.2	1.6
Xuất nhập khẩu	Xuất khẩu (% YoY)	19.0	13.2	11.1	17.5	14.8	21.1	15.6	12.2	11.3	6.6	12.9	-4.0
	Xuất nhập khẩu (Tỷ USD)	56.7	64.5	61.0	66.6	64.8	70.4	71.9	66.0	70.5	66.6	70.5	63.2
	Cán cân thương mại (Tỷ USD)	2.5	2.9	1.1	-0.4	3.5	2.4	4.0	2.8	1.9	1.0	0.5	3.1
FDI	FDI giải ngân (Tỷ USD)	1.4	1.8	1.7	2.0	2.6	1.7	1.6	3.2	2.2	2.1	3.7	1.5
	FDI giải ngân (% YoY)	9.8	3.2	8.1	9.4	9.3	9.6	5.3	13.2	7.6	-6.7	25.2	2.0
	FDI đăng ký (Tỷ USD)	2.1	1.9	3.1	1.8	4.1	2.8	2.5	4.3	2.5	4.1	6.8	4.3
	FDI đăng ký (% YoY)	38.6	-19.9	-9.7	-9.1	59.8	0.3	32.3	106.6	-55.4	33.4	-11.7	48.6
Vốn đầu tư từ NSNN	Vốn đầu tư từ NSNN (Nghìn tỷ đồng)	31	38	43	48	53	57	62	64	69	79	86	35
	Tăng trưởng vốn đầu tư từ NSNN (% YoY)	2.1	8.6	8.6	4.5	-1.8	-2.4	2.4	2.9	5.3	14.3	11.7	7.6
Lạm phát	CPI (% YoY)	3.7	4.0	4.4	4.4	4.3	4.4	3.5	2.6	2.9	2.8	2.9	3.6
	CPI cơ bản (% YoY)	2.8	2.8	2.8	2.7	2.6	2.6	2.5	2.5	2.7	2.8	2.9	3.1
	CPI lương thực, thực phẩm (% YoY)	3.3	4.0	4.3	4.5	4.7	4.3	3.7	3.9	4.4	4.1	3.9	4.4
	CPI giao thông (% YoY)	2.1	2.7	4.2	5.6	3.0	4.4	-1.5	-5.3	-3.2	-3.3	-0.9	-0.4

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp dữ liệu từ Tổng cục thống kê, Tổng cục hải quan, Bộ kế hoạch đầu tư, Ngân hàng Nhà nước, S&P Global.  
Ghi chú: Để loại trừ theo yếu tố mùa vụ, dữ liệu tháng 2 được điều chỉnh là dữ liệu lũy kế 2 tháng đầu năm đối với giá trị tăng trưởng và là giá trị trung bình trong 2 tháng nếu là giá trị tuyệt đối, ngoại trừ dữ liệu PMI. Đối với dữ liệu các động lực tăng trưởng kinh tế, màu xanh thể hiện sự cải thiện so với tháng trước đó, màu đỏ thể hiện dữ liệu âm. Đối với dữ liệu lạm phát, màu xanh thể hiện lạm phát thấp hơn hoặc bằng so với tháng trước đó, màu đỏ thể hiện dữ liệu lạm phát từ mức 3% YoY trở lên.

# ① Chính phủ điều chỉnh nâng mục tiêu tăng trưởng GDP 2025

Chính phủ điều chỉnh  
nâng mục tiêu tăng  
trưởng GDP 2025 lên  
8% YoY hoặc cao hơn

- Chính phủ trình Quốc hội **điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8% YoY trở lên** (so với mục tiêu trước đó là 6,5–7% YoY); CPI bình quân tăng khoảng 4,5–5% (so với 4,5%) và GDP bình quân đầu người khoảng 5.000 USD (so với 4.900 USD).
- Năm 2025, động lực chính cho tăng trưởng GDP kỳ vọng đến từ các động lực tăng trưởng nội tại**, bao gồm thúc đẩy đầu tư công (875 nghìn tỷ đồng, tương đương 36 tỷ USD; +37,7% YoY), thúc đẩy đầu tư tư nhân (96 tỷ USD; +18% YoY), sản xuất công nghiệp (IIP: +9,5% YoY), tiêu dùng (+12% YoY) và khách du lịch (lượng khách quốc tế: +25%–30,7% YoY). Ngoài ra, các luật quan trọng bao gồm Luật Kinh doanh Bất động sản, Luật Nhà ở, Luật Đất đai (có hiệu lực từ tháng 8/2024), Luật Các tổ chức tín dụng (có hiệu lực từ tháng 7/2024) giúp tạo sự minh bạch cho thị trường và tháo gỡ những nút thắt khó khăn hiện tại. Ngoài ra, Luật Đầu tư theo hình thức Đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch và Luật Đấu thầu, đều có hiệu lực từ 15/1/2025, nhằm mục đích cải thiện môi trường đầu tư, đơn giản hóa các thủ tục hành chính và giúp rút ngắn thời gian triển khai các dự án. **Về các động lực bên ngoài, trong bối cảnh chiến tranh thương mại, xuất khẩu kỳ vọng sẽ tăng trưởng vừa phải trong năm nay**, nhờ vào nỗ lực đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và tận dụng các hiệp định thương mại của Việt Nam.

Một số chỉ tiêu kinh tế để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP 8% trở lên trong năm 2025

Chỉ tiêu	2024	Mục tiêu 2025
Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội so với GDP (%)	32.1	33.5
Tỷ trọng chi đầu tư phát triển/tổng chi NSNN (%)	28.9	31
Tỷ trọng chi thường xuyên/tổng chi NSNN (%)	65	Dưới 60
Xuất khẩu (% YoY)	14.3	12
Thặng dư thương mại hàng hóa (Tỷ USD)	24.8	30
Chỉ số sản xuất công nghiệp (% YoY)	8.4	9.5
Tổng điện năng sản xuất và nhập khẩu toàn hệ thống (% YoY)	10.1	12.5–13
Bán lẻ (% YoY)	9.0	12
Khách du lịch (Quốc tế; triệu lượt)	19.6	22–23
Khách du lịch (Nội địa; triệu lượt)	125.5	120–130

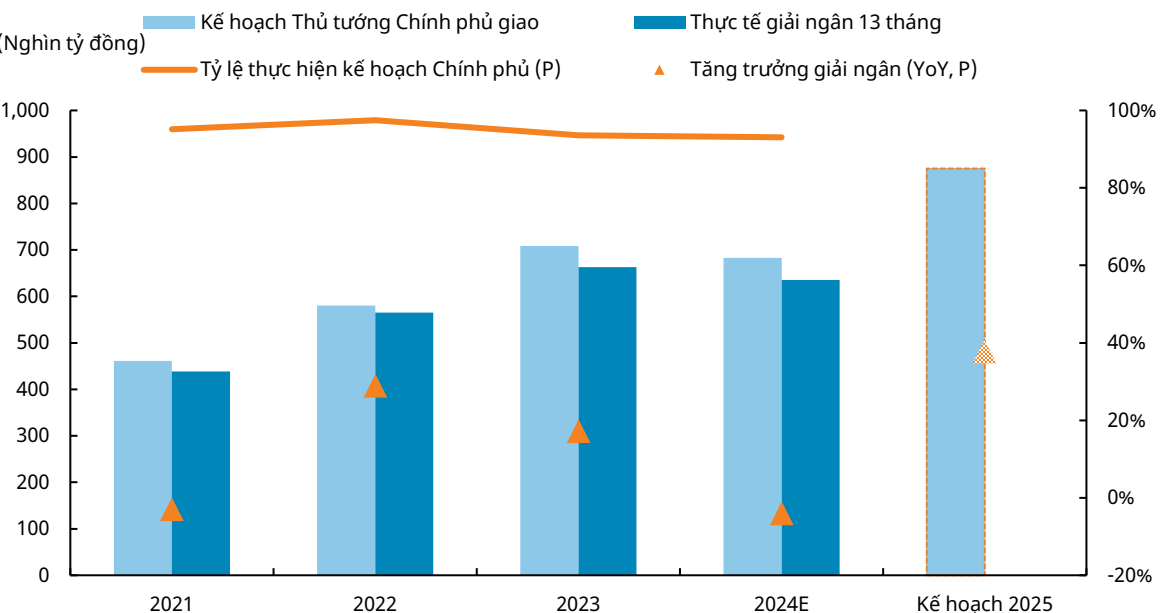
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp

## ⑥ ② Vốn đầu tư công kỳ vọng được đẩy mạnh trong thời gian tới

### Điều chỉnh tăng vốn đầu tư công trong 2025

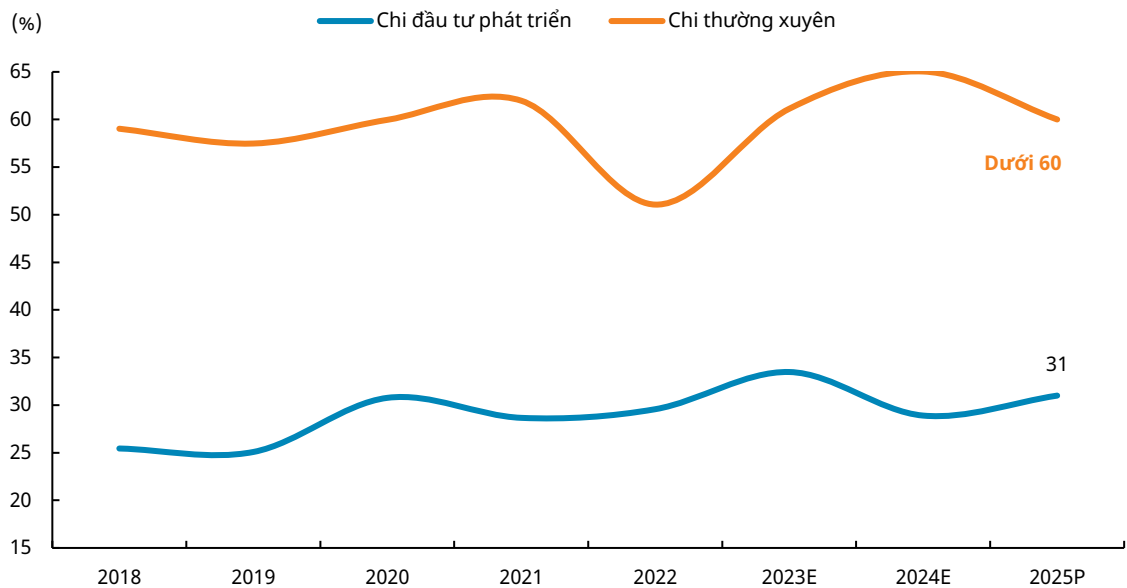
- **Giải ngân vốn đầu tư công giảm 4,1% YoY trong năm tài chính 2024.** Theo Bộ Tài chính, ước giải ngân vốn đầu tư công lũy kế tính đến cuối tháng 1/2025 đạt **635,6 nghìn tỷ đồng, đạt 93,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.**
- Vốn đầu tư công dự kiến sẽ được thúc đẩy trong thời gian tới. **Chính phủ điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trong 2025 lên khoảng 875.000 tỷ đồng** (cao hơn so với kế hoạch đã giao trước đó là 790.700 tỷ đồng), **tăng 37,7% so với vốn đầu tư công giải ngân trong 2024.** Thêm vào đó, Chính phủ cũng đặt mục tiêu tỷ trọng chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách nhà nước (NSNN) đạt 31% trong 2025 (từ mức 29% trong 2024) và chi thường xuyên dưới 60% tổng chi NSNN (từ mức 65% trong 2024). Trường hợp cần thiết, Chính phủ đề nghị cho phép điều chỉnh bội chi NSNN lên mức khoảng 4–4,5% GDP để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài có thể đến ngưỡng hoặc vượt ngưỡng cảnh báo (khoảng 5% GDP).
- Một số dự án trọng điểm như đường cao tốc Bắc Nam, Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Nhà ga T3 Cảng hàng không Tân Sơn Nhất tiếp tục được tập trung triển khai trong năm 2025. Việt Nam đang tập trung vào việc cải thiện cơ sở hạ tầng, với các quy hoạch tổng thể chi tiết về sân bay, cảng biển, đường sắt, đường bộ và đường cao tốc cho giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Giải ngân vốn đầu tư công



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Bộ Tài chính

Tỷ trọng chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên trên tổng chi NSNN



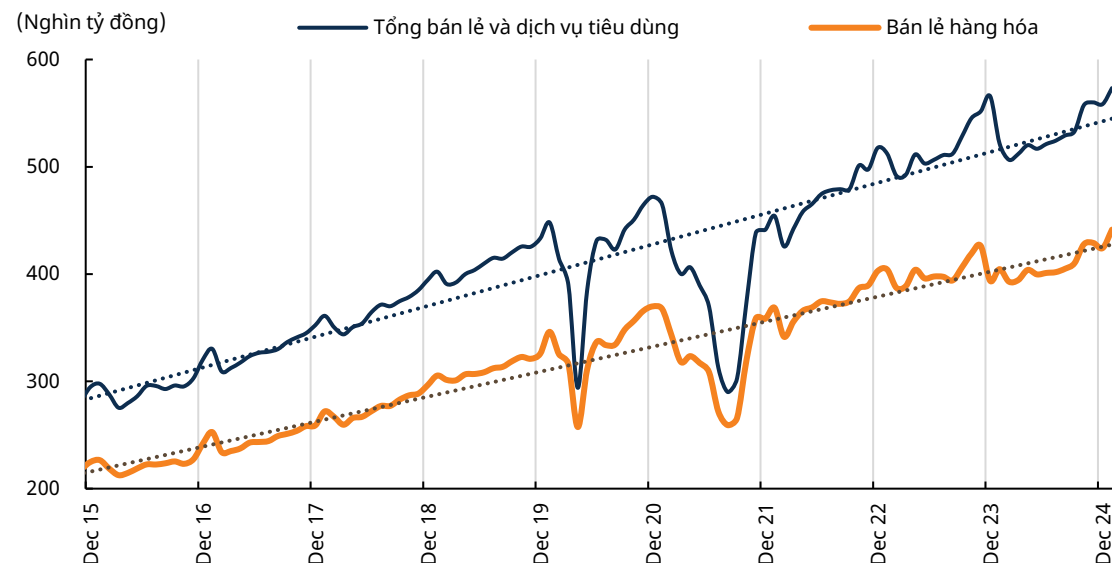
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Bộ Tài chính

## ⑤ Bán lẻ kỳ vọng phục hồi hơn nữa

### Doanh số bán lẻ tiếp tục phục hồi

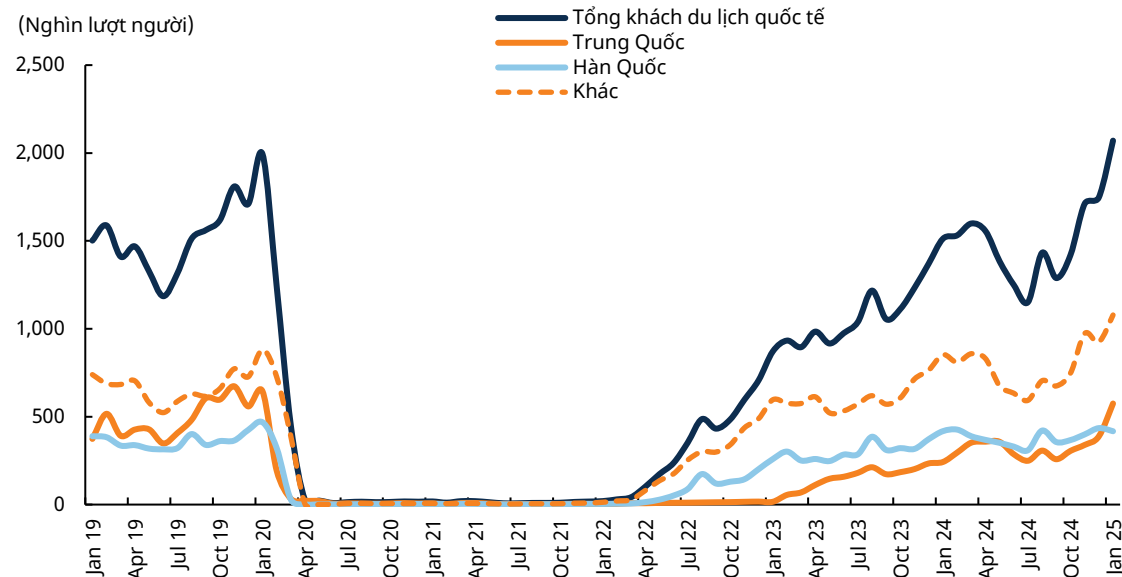
- **Tăng trưởng tiêu dùng tháng 1 tăng 9,5% YoY** nhờ nhu cầu vào Tết Nguyên đán và du lịch tiếp tục phục hồi.
  - Doanh số bán lẻ hàng hóa duy trì ổn định (+8,6% YoY) nhờ nhu cầu tiêu dùng ngày lễ cao;
  - Dịch vụ lưu trú & ăn uống (+14,8% YoY) và Dịch vụ du lịch (+17,3% YoY) tiếp tục là động lực thúc đẩy bán lẻ bán hàng, với du lịch phục hồi (lượng khách quốc tế tăng 36,9% YoY đạt 2,1 triệu lượt khách, và khách nội địa tăng 106,7% YoY đạt 15,5 triệu lượt khách) trong tháng 1. Đáng chú ý, khách du lịch Trung Quốc (+137% YoY) phục hồi ấn tượng, chiếm 27,8% tổng số khách du lịch quốc tế vào tháng 1 (so với 32,2% trong giai đoạn 2018–2019), trở lại là nguồn khách du lịch quốc tế nhiều nhất đến Việt Nam.
- **Chúng tôi giữ nguyên kỳ vọng về sự hồi phục của bán lẻ tiêu dùng trong thời gian tới**, nhờ vào: 1) Kinh tế tiếp tục tăng trưởng; 2) Gia hạn việc giảm 2 điểm phần trăm thuế giá trị gia tăng đến hết tháng 6/2025; 3) Bộ Tài chính tiếp tục đề xuất chính sách miễn, giảm, giãn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất để hỗ trợ sản xuất kinh doanh năm 2025; 4) Các chính sách kích cầu nhằm thúc đẩy du lịch và sự phục hồi của ngành du lịch. Mới đây, Cộng hòa Ba Lan, Cộng hòa Czech, Liên bang Thụy Sĩ được miễn thị thực khi du lịch Việt Nam với thời hạn tạm trú 45 ngày, có hiệu lực từ ngày 1/3.
- Về rủi ro cần lưu ý, sự phục hồi chậm lại của lĩnh vực bất động sản có thể ảnh hưởng đến hành vi mua sắm của người tiêu dùng.

#### Doanh thu bán lẻ



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ Tổng Cục thống kê  
Ghi chú: Dữ liệu bán lẻ tháng 1 được GSO ước tính và sẽ cập nhật lại

#### Số lượt khách du lịch quốc tế của Việt Nam



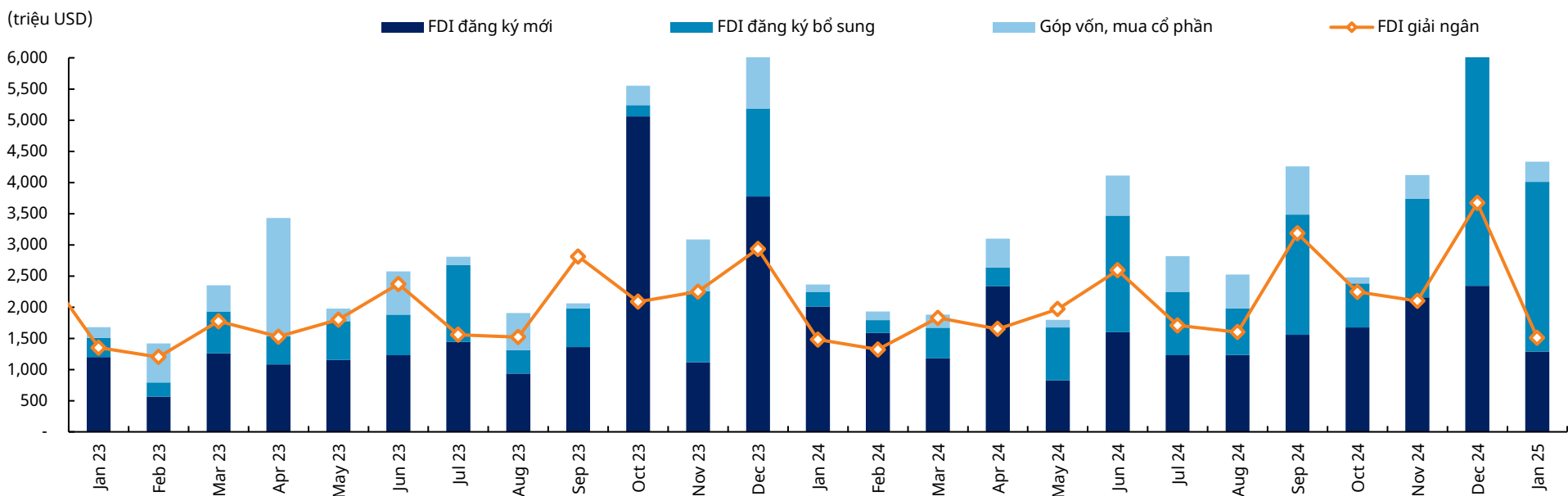
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ Tổng Cục thống kê

## ② Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn FDI

### Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn cho dòng vốn FDI

- Dòng vốn FDI vào Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng trong tháng 1/2025, mặc dù số ngày làm việc ít hơn so với tháng 1/2024 do có một tuần nghỉ Tết Nguyên đán:
  - **Vốn FDI giải ngân: 1,51 tỷ USD** (+2% YoY);
  - **Vốn FDI đăng ký: 4,33 tỷ USD** (+48,6% YoY). Trong đó, vốn FDI đăng ký điều chỉnh (2,73 tỷ USD; +509,6% YoY) và góp vốn, mua cổ phần (0,3 tỷ USD; +70,4 % YoY) ghi nhận mức tăng ấn tượng, trong khi FDI đăng ký mới (1,29 tỷ USD; -43,6% YoY) lại giảm.
- **Những nỗ lực của Việt Nam nhằm tiếp tục thu hút dòng vốn FDI**, trong bối cảnh áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu và đa dạng hóa chuỗi cung ứng trong bối cảnh chiến tranh thương mại, bao gồm:
  - Tập trung vào cải thiện cơ sở hạ tầng;
  - Tập trung vào cung cấp điện: 1) Hoàn thành Đường dây 500kV số 3 trong vòng 7 tháng trong năm 2024; 2) Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia VIII (PDPVIII) được phê duyệt năm 2023, hướng đến tương lai năng lượng bền vững, với mục tiêu tăng gấp đôi công suất phát điện lên 150GW vào năm 2030;
  - Thành lập Quỹ hỗ trợ đầu tư (182/2024/NĐ-CP) vào cuối năm 2024, bao gồm cơ chế hỗ trợ cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, đặc biệt là chip và chất bán dẫn.

FDI hàng tháng của Việt Nam



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

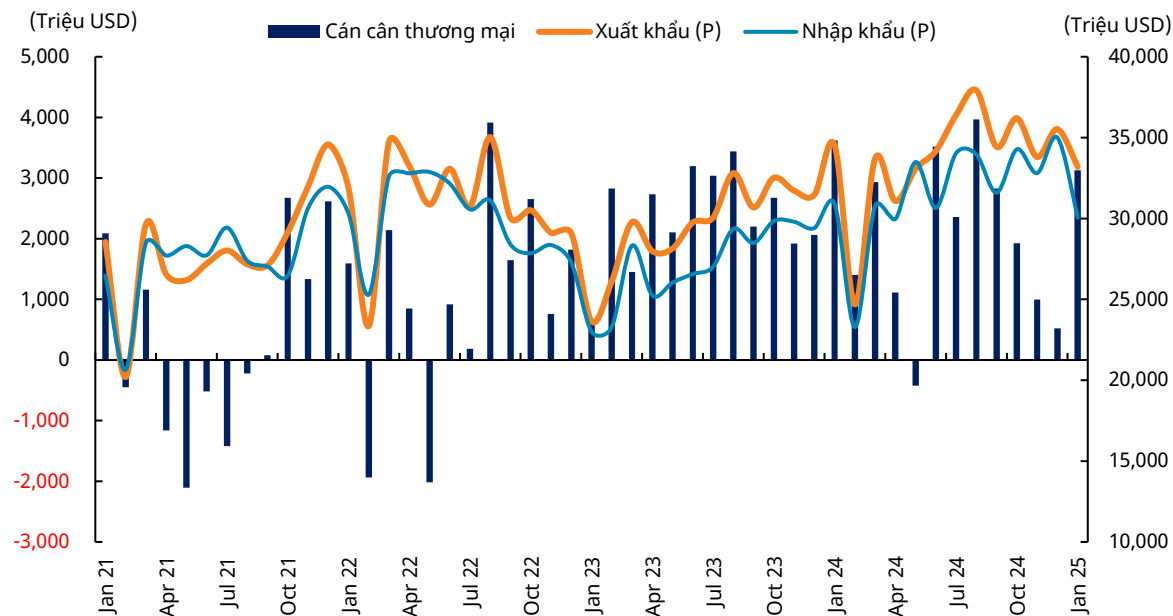


### ③ Xuất khẩu: Kỳ vọng tăng trưởng tốc độ vừa phải trong 2025

#### Duy trì thặng dư thương mại trong tháng 1

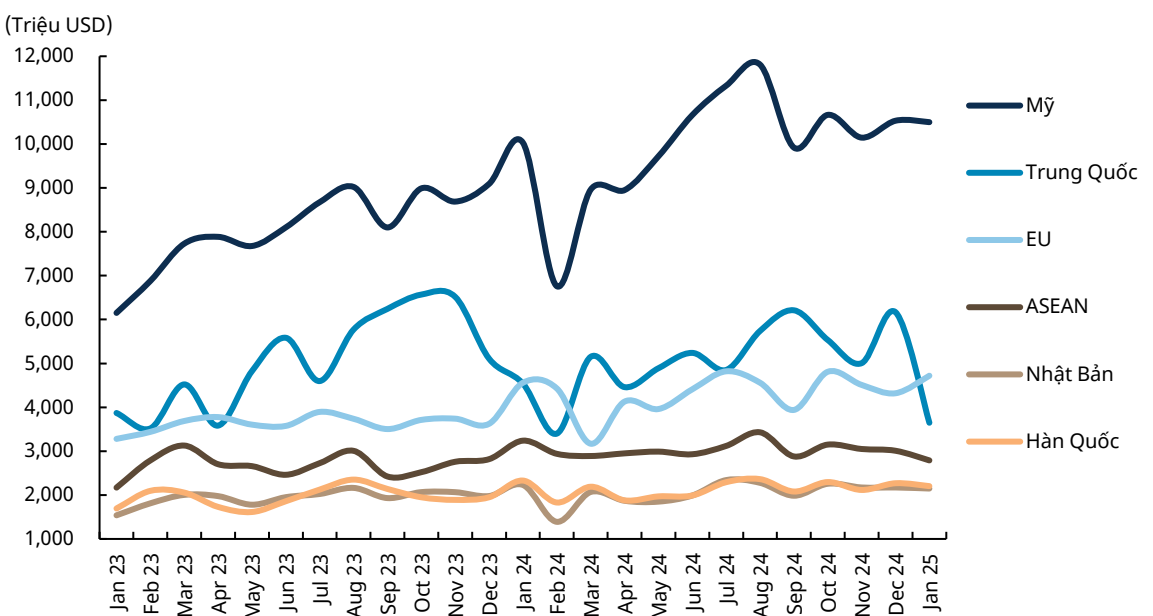
- Xuất khẩu (33,19 tỷ USD; -4% YoY) và nhập khẩu (30,06 tỷ USD; -2,6% YoY) trong tháng 1 đều giảm so với cùng kỳ năm ngoái**, một phần là do tháng 1 năm nay có ít ngày làm việc hơn khi kỳ nghỉ Tết kéo dài một tuần. Một điểm sáng là Việt Nam vẫn duy trì được thặng dư thương mại 3,1 tỷ USD trong tháng 1.
  - Xuất khẩu sang Mỹ (+4,6% YoY) vẫn duy trì tăng trưởng dương, trong khi xuất khẩu sang các thị trường chính còn lại như Trung Quốc (-19,7% YoY), ASEAN (-13,8% YoY), Hàn Quốc (-5,5% YoY), Nhật Bản (-3,5% YoY) ghi nhận mức giảm trong tháng 1;
  - Xuất khẩu theo sản phẩm có sự phân hóa: Máy tính, thiết bị điện tử và linh kiện (+13,8% YoY) dẫn đầu kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam, trong khi xuất khẩu Điện thoại và linh kiện (-3,8% YoY) và Dệt may (-7,9% YoY) giảm.
- Chúng tôi duy trì kỳ vọng về tốc độ tăng trưởng vừa phải của xuất khẩu Việt Nam trong năm 2025** (từ mức cao năm 2024: +14,3% YoY), với những nỗ lực của Việt Nam trong việc tăng cường mối quan hệ với các đối tác thương mại chính và gần đây là mở rộng quan hệ với các quốc gia khác.
- Rủi ro chính cần chú ý:** 1) Sự chậm lại ở các thị trường xuất khẩu chính; 2) sự bất ổn từ các chính sách của Trump.

Xuất nhập khẩu hàng tháng của Việt Nam



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam; tổng hợp từ Tổng cục hải quan

Xuất khẩu hàng tháng của Việt Nam theo các đối tác thương mại chính



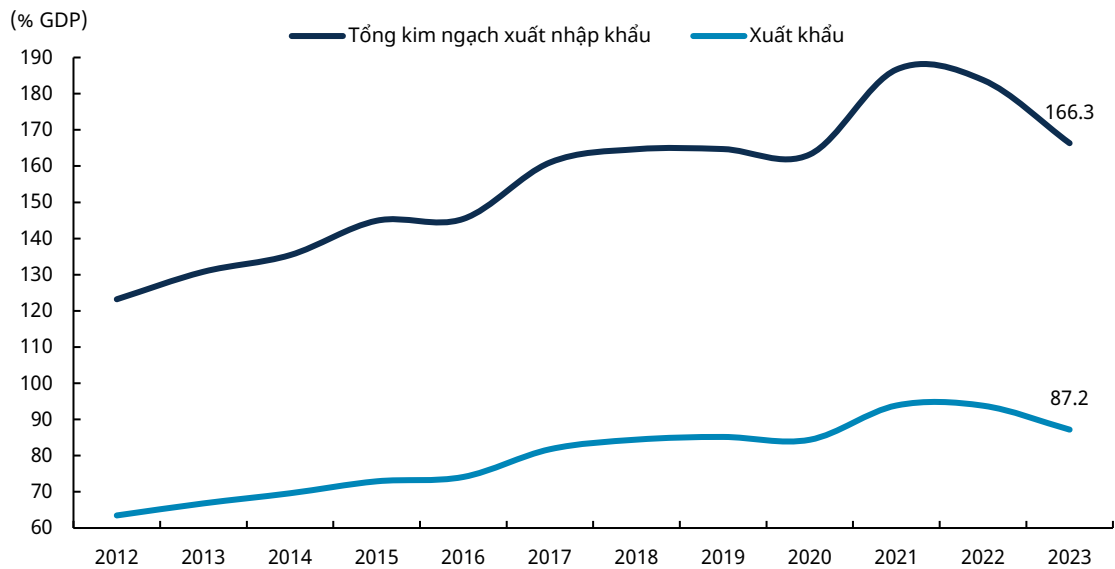
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam; tổng hợp từ Tổng cục hải quan

### ③ Xuất khẩu: Thách thức bên ngoài gia tăng với chính sách của Trump

**Xuất khẩu: Rủi ro cần chú ý**

- Xuất khẩu của Việt Nam phải đối mặt với những thách thức bên ngoài ngày càng tăng từ các chính sách của Tổng thống Mỹ Trump**, khi Việt Nam xếp hạng thâm hụt lớn thứ tư của Mỹ và có độ mở kinh tế lớn. Tuy nhiên, với các chính sách đối ngoại tích cực của Việt Nam, bao gồm cam kết mở rộng nhập khẩu từ Mỹ (bao gồm cam kết mua máy bay Boeing và các mặt hàng công nghệ cao khác) và nâng cấp quan hệ Mỹ - Việt Nam lên quan hệ đối tác chiến lược toàn diện vào tháng 9 năm 2023), kỳ vọng làm giảm phần nào sự ảnh hưởng từ chính sách thuế quan của Trump, ít nhất là trong tương lai gần.
- Trong bối cảnh Trung Quốc dần chiếm vị trí số 1 về tỷ trọng xuất khẩu trong tổng kim ngạch xuất khẩu toàn cầu (14,2%; so với tỷ trọng của Mỹ là 8,5%, tính đến năm 2023) và thâm hụt thương mại của Mỹ ngày càng tăng, chỉ sau 1 tháng kể từ khi nhậm chức, Tổng thống Mỹ Trump đã đưa ra một số chính sách thuế quan (Tham khảo bảng Kế hoạch thuế quan của Trump bên dưới). Chúng tôi lưu ý rằng các chính sách của Trump đang tập trung vào các đối tác thâm hụt lớn nhất (bao gồm Canada, Mexico, Trung Quốc và EU).
- Đáng chú ý, vào ngày 10/2/2025, Mỹ đã công bố mức thuế 25% đối với tất cả các mặt hàng thép và nhôm nhập khẩu vào Mỹ, có hiệu lực kể từ 4/3/2025. Chúng tôi lưu ý rằng, xuất khẩu thép và nhôm của Việt Nam sang Mỹ đã phải chịu mức thuế lần lượt là 25% và 10%, có hiệu lực từ năm 2018 dưới thời chính quyền Trump đầu tiên. Xuất khẩu sắt thép của Việt Nam sang Mỹ đạt 2,7 tỷ USD (chiếm 3,1% tổng lượng nhập khẩu của Mỹ và 0,7% tổng lượng xuất khẩu của Việt Nam) vào năm 2024. Do đó, chúng tôi tin rằng tác động của mức thuế mới của Trump đối với thép và nhôm sẽ có tác động thấp.
- Về mặt toàn cầu, chính sách thuế quan của Trump có thể gây ra sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, làm tăng giá trên quy mô toàn cầu và thúc đẩy đa dạng hóa chuỗi cung ứng.

Việt Nam có độ mở kinh tế cao



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam; tổng hợp từ Tổng cục hải quan

Xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ theo mặt hàng

Mặt hàng	Tỷ trọng (2024)	Tốc độ tăng trưởng (% YoY)						
		2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	▲ 19.4	-16.7	111.2	71.7	22.9	24.9	6.8	36.3
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	▲ 18.5	40.3	48.5	141.5	45.9	13.2	-9.8	21.2
Hàng dệt, may	▼ 13.5	11.6	8.4	-5.8	15.0	7.9	-16.7	11.6
Điện thoại các loại và linh kiện	▼ 8.2	46.1	64.4	-1.2	10.3	22.5	-33.5	24.3
Gỗ và sản phẩm gỗ	▼ 7.6	19.3	36.8	34.4	22.4	-1.3	-15.6	24.0
Giày dép các loại	▼ 6.9	13.9	14.1	-5.2	17.8	29.6	-25.5	15.7
Phương tiện vận tải và phụ tùng	▼ 2.7	11.7	28.6	7.1	35.1	5.1	1.3	24.9
Sản phẩm từ chất dẻo	▲ 2.6	29.5	41.4	58.9	68.6	18.9	-1.5	42.4
Hàng thủy sản	▼ 1.5	15.6	-9.5	10.3	26.2	4.0	-26.9	17.6
Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	▲ 1.5	9.4	97.5	77.0	-5.8	31.5	-20.6	8.9
Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù	▼ 1.5	-1.2	19.7	-19.6	4.5	38.6	-16.7	17.6
Sắt thép các loại	▲ 1.1	81.4	-59.4	-44.7	688.0	-38.1	0.8	54.8
Sản phẩm từ sắt thép	▲ 1.1	36.5	34.1	-7.6	58.6	19.4	-1.9	15.0

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam; tổng hợp từ Tổng cục hải quan  
Lưu ý: Trong mục Tỷ trọng (2024), dấu mũi tên thể hiện sự tăng (màu xanh)/ giảm (màu đỏ) của tỷ trọng năm 2024 so với năm 2017.

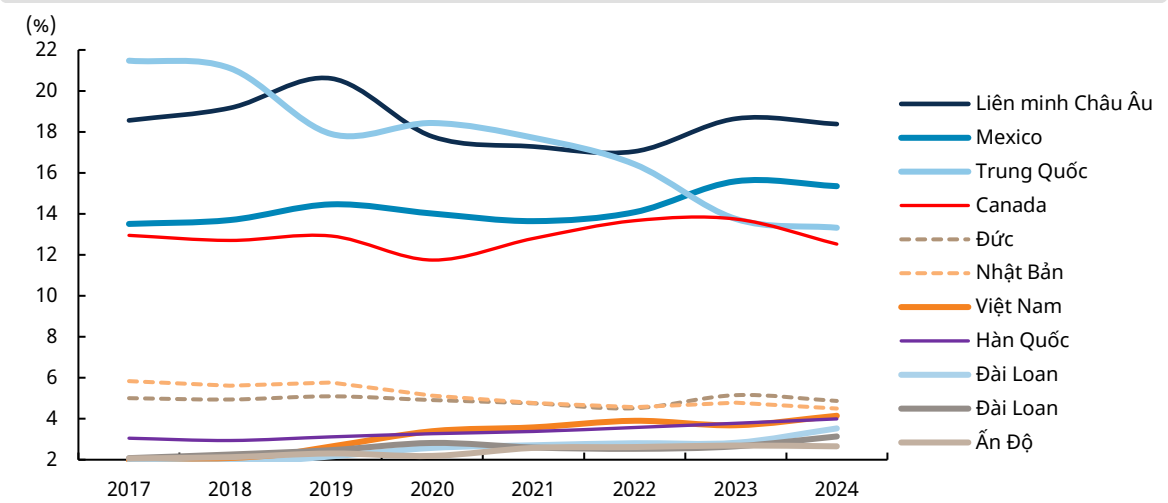
## ⑤ Xuất khẩu: Thách thức bên ngoài gia tăng với chính sách của Trump (Tiếp theo)

Kế hoạch thuế quan của Trump	
Các tuyên bố trước bầu cử	Thuế quan 60% đối với hàng hóa Trung Quốc
	Thuế quan 10–20% đối với các quốc gia khác.
20/12/2024	Mỹ đe dọa áp thuế đối với <b>châu Âu</b> , trừ khi khối này tăng cường mua dầu và khí đốt của Mỹ
30/1/2025	Mỹ đe dọa các <b>thành viên BRICS</b> sẽ áp thuế 100% nếu họ cố gắng tạo ra một loại tiền tệ mới thay thế đồng đô la Mỹ
1/2/2025	Tổng thống Trump thông qua ba sắc lệnh hành pháp, áp thuế nhập khẩu 25% lên hàng hóa Mexico và Canada, đồng thời áp thêm thuế 10% đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc (trị giá 525 tỷ USD), có hiệu lực từ 4/2/2025; áp dụng cho tất cả hàng nhập khẩu, ngoại trừ hàng xuất khẩu tài nguyên năng lượng của Canada, sẽ phải chịu mức thuế 10%)
4/2/2025	Mỹ hoãn kế hoạch áp thuế 25% đối với hàng nhập khẩu từ Canada và Mexico trong một tháng
4/2/2025	Trung Quốc trả đũa bằng cách áp dụng mức thuế 15% đối với than và các sản phẩm khí thiên nhiên hóa lỏng, mức thuế 10% đối với dầu thô, máy móc nông nghiệp và ô tô động cơ lớn nhập khẩu từ Mỹ trị giá 14 tỷ USD (có hiệu lực từ 10/2/2025)
10/2/2025	Mỹ công bố mức thuế 25% đối với tất cả thép và nhôm nhập khẩu vào Hoa Kỳ, có hiệu lực từ 4/3/2025
11/2/2025	EU tuyên bố có biện pháp đáp trả thuế quan của Mỹ với nhôm và thép
14/2/2025	Tổng thống Donald Trump đưa ra kế hoạch áp dụng thuế quan đối ứng đối với nhiều đối tác thương mại

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp

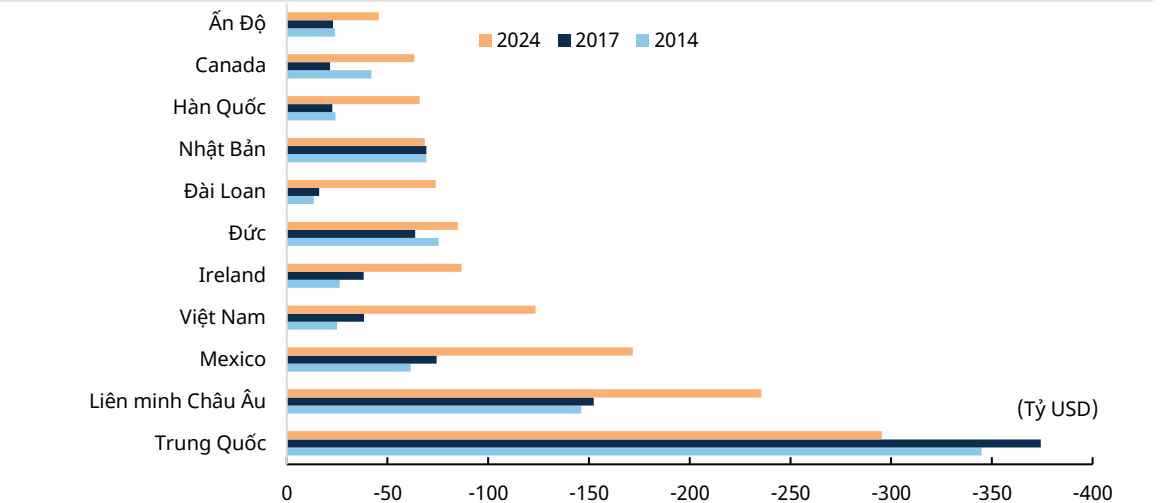
## ⑤ Xuất khẩu: Thách thức bên ngoài gia tăng với chính sách của Trump (Tiếp theo)

Tỷ trọng nhập khẩu của Mỹ theo quốc gia



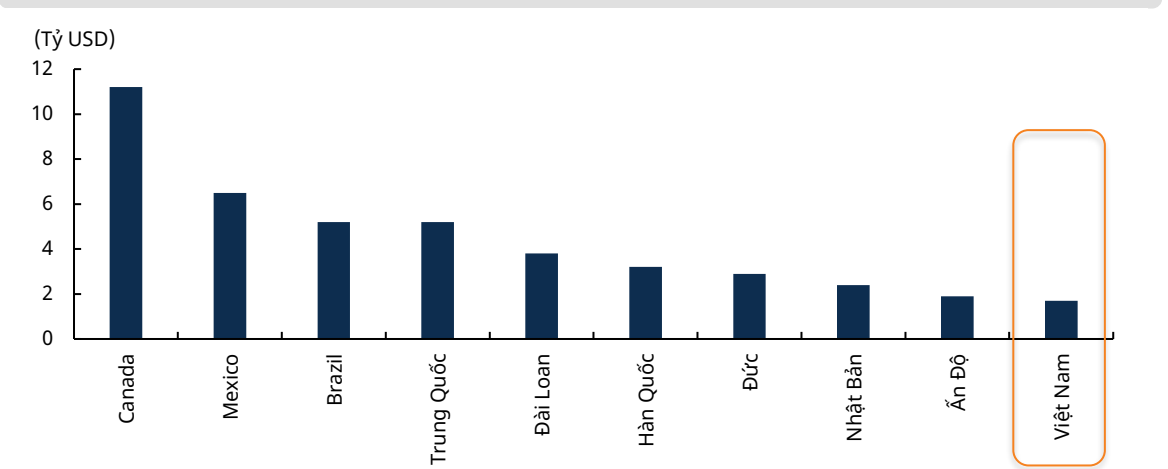
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Bureau of Economic Analysis

Mỹ thâm hụt thương mại lớn với: Trung Quốc, Liên minh Châu Âu, Mexico, và Việt Nam



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Bureau of Economic Analysis

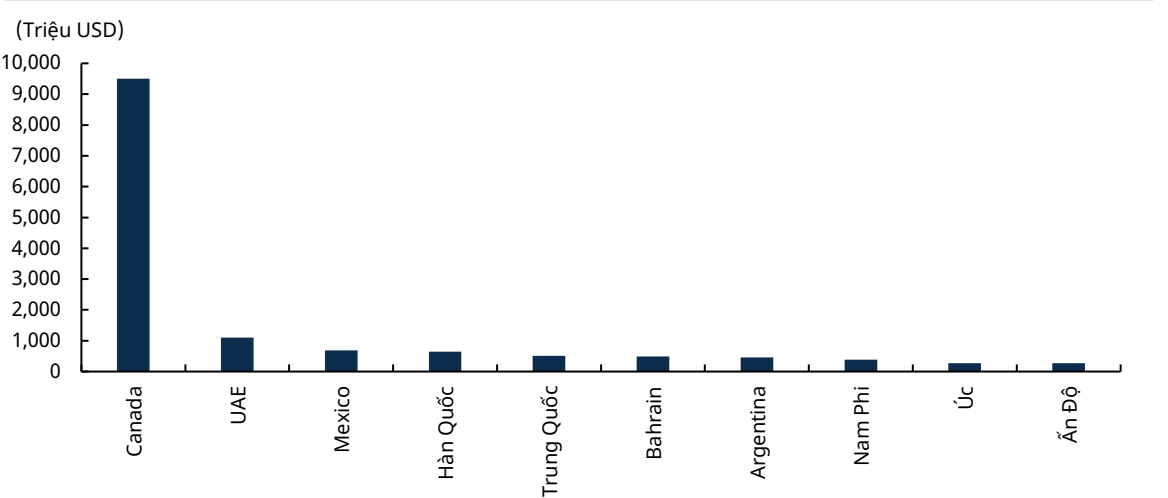
Nhập khẩu thép năm 2024 của Mỹ theo quốc gia



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ US Census Bureau.

Ghi chú: Thép bao gồm vật liệu luyện thép, các sản phẩm sắt và thép

Nhập khẩu nhôm năm 2024 của Mỹ theo quốc gia



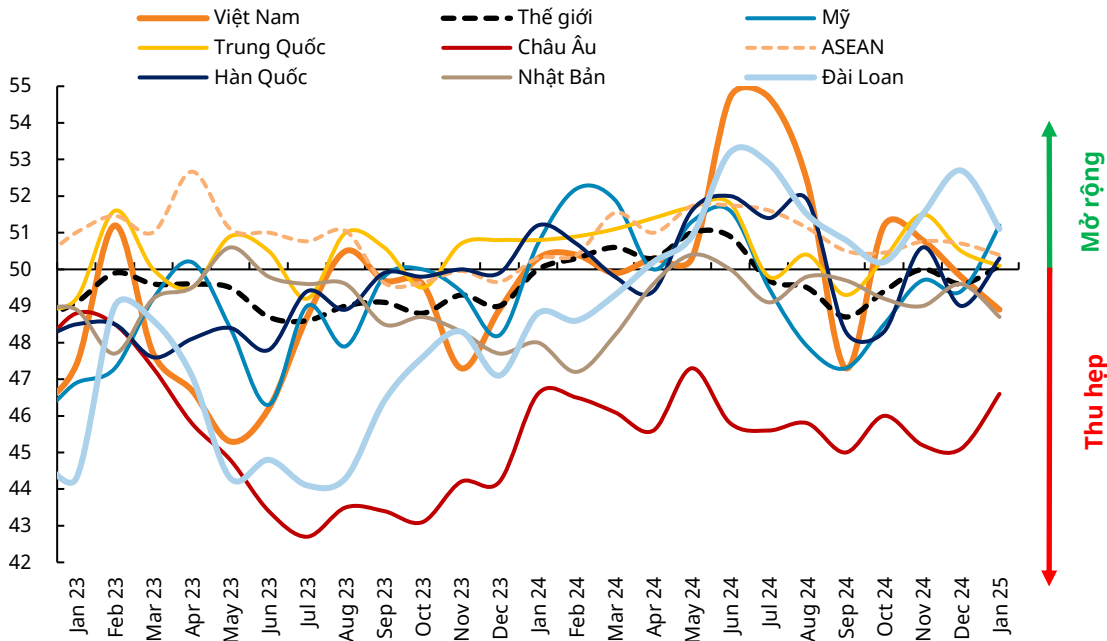
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ US Census Bureau

## ④ Sản xuất công nghiệp kỳ vọng tiếp tục cải thiện

### Sản xuất công nghiệp chậm lại vào tháng 1 do yếu tố mùa vụ

- Mặc dù ảnh hưởng bởi yếu tố mùa vụ, IIP tháng 1 vẫn tăng nhẹ, tăng 0,6% YoY (tháng 1/2025 có ít ngày làm việc hơn so với cùng kỳ năm ngoái), dẫn đầu là IIP chế biến và chế tạo tăng 1,6% YoY.
- Chỉ số PMI sản xuất của S&P Global Vietnam đạt 48,9 vào tháng 1 (so với tháng 12: 49,8), dưới ngưỡng 50 điểm tháng thứ hai liên tiếp, với sản lượng và đơn đặt hàng mới giảm lần đầu tiên trong bốn tháng.
- Chúng tôi kỳ vọng sản xuất công nghiệp sẽ tiếp tục cải thiện trong năm 2025, nhờ vào: 1) kỳ vọng mở rộng các chính sách hỗ trợ sản xuất và kinh doanh trong năm 2025, khi Bộ Tài chính tiếp tục đề xuất các chính sách miễn, giảm và gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất trong năm 2025; và 2) nhu cầu tiếp tục đối với các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, chẳng hạn như Máy tính, thiết bị điện tử và linh kiện. Về lâu dài, thu hút FDI kỳ vọng sẽ góp phần cải thiện hơn nữa hoạt động sản xuất của Việt Nam.
- Rủi ro cần theo dõi: Tăng trưởng kinh tế yếu hơn dự kiến và mức tiêu thụ yếu của các đối tác thương mại chính của Việt Nam.

Chỉ số PMI sản xuất của Việt Nam và các đối tác thương mại chính



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ S&P Global

Thành phần chỉ số PMI sản xuất của Việt Nam tháng 1/2025

Chi tiết PMI	Tháng 1/2025
PMI sản xuất của Việt Nam	48,9 điểm
➤ Đơn đặt hàng mới (30%)	Giảm lần đầu tiên trong bốn tháng
➤ Sản lượng (25%)	Giảm lần đầu tiên trong bốn tháng
➤ Việc làm (20%)	Tốc độ giảm mạnh và đáng kể nhất kể từ 5/2024
➤ Thời gian giao hàng của nhà cung cấp (15%)	Bị kéo dài tháng thứ năm liên tiếp
➤ Tồn kho hàng mua (10%)	Giảm mạnh
➤ Tâm lý/kỳ vọng của doanh nghiệp	Duy trì triển vọng lạc quan, khi tâm lý kinh doanh phục hồi sau mức thấp của 19 tháng vào tháng 12/2024.

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ S&P Global

## ⑦ Chính phủ đặt mục tiêu lạm phát cao hơn trong năm 2025

Lạm phát tháng 1 tăng tốc nhưng vẫn tiếp tục được kiểm soát

- CPI tháng 1 tăng 3,6% YoY (tháng 12/2024: +2,9% YoY và tháng 1/2024: +3,4% YoY), do CPI Thực phẩm và CPI Văn hóa, giải trí và du lịch tăng trong kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Ngoài ra, chi phí y tế tăng do giá dịch vụ y tế tăng theo Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế. Trong khi đó, CPI Giao thông vận tải và CPI Giáo dục hạ nhiệt trong tháng 1, góp phần kiềm chế lạm phát.
- Lạm phát cơ bản tăng tốc lên 3,1% YoY vào tháng 1 từ mức cơ sở thấp (so với tháng 12/2024: +2,9% YoY).
- Chính phủ đề xuất điều chỉnh mục tiêu lạm phát năm 2025 lên 4,5–5% (so với mục tiêu trước đó là 4,5%), theo mục tiêu tăng trưởng GDP cao hơn là 8% YoY. Chúng tôi kỳ vọng lạm phát năm 2025 sẽ được kiểm soát:
  - Các yếu tố góp phần hạ nhiệt lạm phát: 1) Gia hạn việc giảm 2 điểm phần trăm thuế giá trị gia tăng đến hết tháng 6/2025; 2) Tính chủ động trong các chính sách hỗ trợ thuế, chẳng hạn như tiếp tục giảm 50% thuế bảo vệ môi trường đối với xăng và dầu vào năm 2025.
  - Một số yếu tố có thể gây áp lực lên lạm phát năm 2025: 1) Tác động của việc tăng lương cơ bản vẫn tiếp tục tồn tại trong nửa đầu năm 2025; 2) Giá điện tăng 4,8% kể từ tháng 10/2024, cũng như Quyết định 05/2024/QĐ-TTg quy định cơ chế điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân; 3) Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng trong năm 2025; 4) Đề xuất tăng thuế quan của Trump có thể gây áp lực lạm phát.

Chỉ số lạm phát Việt Nam															
Lạm phát (% YoY)	Tỷ trọng	Xu hướng	2024												2025
			T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T1
CPI			3.4	4.0	4.0	4.4	4.4	4.3	4.4	3.5	2.6	2.9	2.8	2.9	3.6
CPI cơ bản			2.7	3.0	2.8	2.8	2.7	2.6	2.6	2.5	2.5	2.7	2.8	2.9	3.1
Lương thực thực phẩm	33.6%		2.3	4.2	4.0	4.3	4.5	4.7	4.3	3.7	3.9	4.4	4.1	3.9	4.4
Nhà ở và vật liệu xây dựng	18.8%		6.4	4.9	4.9	6.0	5.3	5.6	5.6	5.0	4.4	4.2	5.1	5.2	4.9
Giao thông	9.7%		1.6	2.6	2.7	4.2	5.6	3.0	4.4	-1.5	-5.3	-3.2	-3.3	-0.9	-0.4
Thiết bị và đồ dùng gia đình	6.7%		1.1	1.3	1.2	1.4	1.3	1.2	1.2	1.1	1.2	1.3	1.4	1.5	1.7
Giáo dục	6.2%		8.4	8.6	10.1	8.3	8.1	8.0	8.0	7.1	1.2	-0.5	-0.8	-1.1	-1.0
May mặc, mũ nón và giày dép	5.7%		1.4	1.6	1.6	1.8	1.7	1.5	1.3	1.2	1.2	1.1	1.1	1.2	1.3
Thuốc và dịch vụ y tế	5.4%		6.5	6.5	6.5	7.4	7.4	8.0	8.1	8.3	8.3	8.3	5.3	5.3	14.1
Văn hoá, giải trí và du lịch	4.6%		0.9	1.7	1.5	1.9	2.0	2.3	2.3	2.3	2.0	2.1	2.2	2.3	2.5
Bưu chính viễn thông	3.1%		-1.4	-1.5	-1.5	-1.5	-1.4	-1.2	-1.1	-0.7	-0.4	-0.4	-0.6	-0.6	-0.7
Đồ uống và thuốc lá	2.7%		1.7	2.6	2.6	2.6	2.6	2.6	2.5	2.4	2.3	2.3	2.3	2.4	2.7

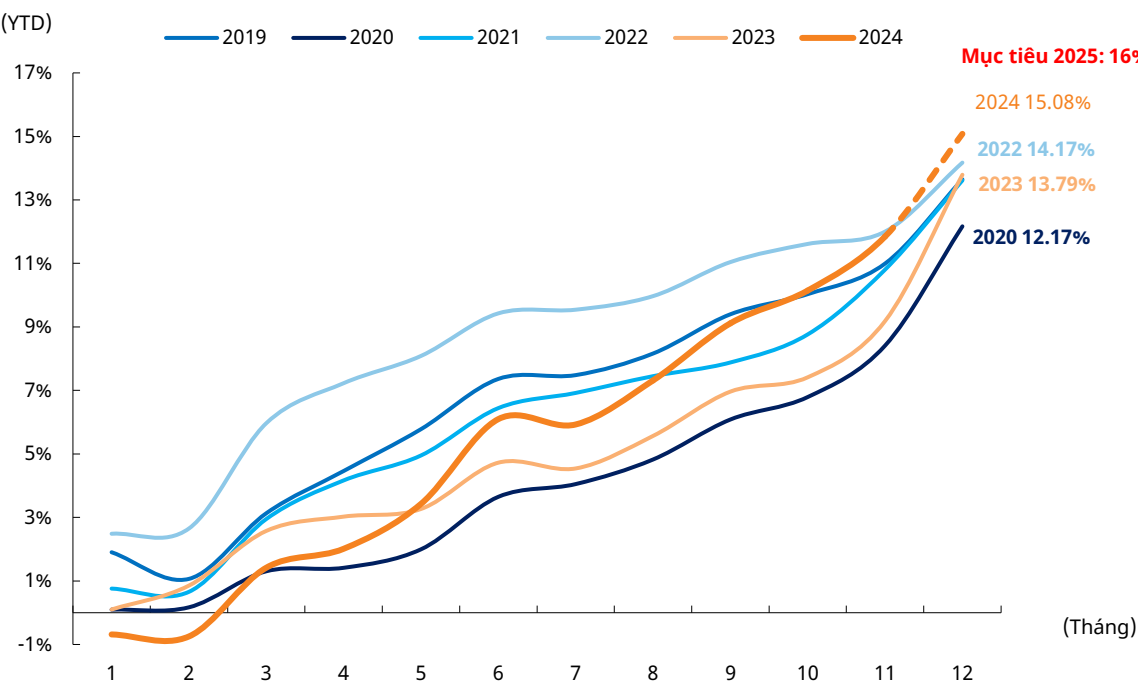
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam, dữ liệu Tổng Cục thống kê  
Lưu ý: Chỉ số lạm phát cơ bản được tính toán bằng phương pháp loại bỏ trực tiếp 16 nhóm hàng lương thực, thực phẩm tươi sống, năng lượng và giá do Nhà nước quản lý.

## ⑧ Tín dụng kỳ vọng tăng tốc

Nâng mục tiêu tăng trưởng tín dụng lên 16% YoY trong 2025

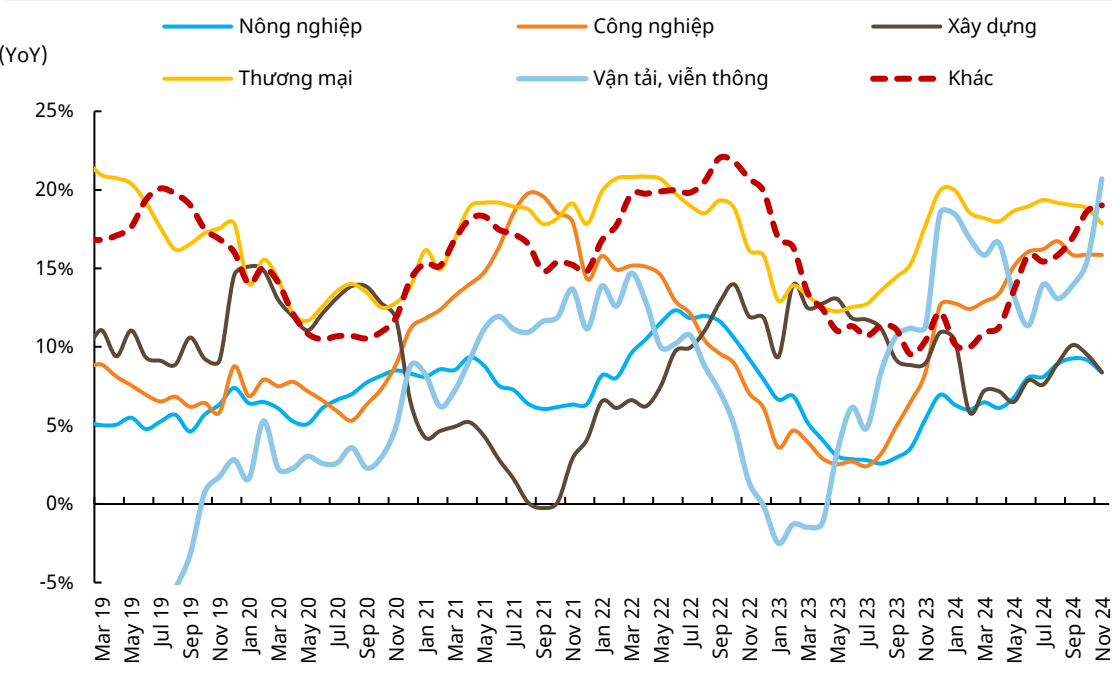
- **Tăng trưởng tín dụng đạt 15,08% YoY vào năm 2024.** Tính đến cuối tháng 11/2024, tăng trưởng tín dụng đạt 11,85% YTD (+16,6% YoY), với sự cải thiện trong tăng trưởng tín dụng của Thương mại (+17,8% YoY), Công nghiệp (+15,9% YoY) và Vận tải, viễn thông (+20,7% YoY) so với cùng kỳ năm ngoái (so với mức tăng tính đến cuối tháng 11/2023 lần lượt là +17,7% YoY; +8,4% YoY; +11,3% YoY).
- **Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng khoảng 16% YoY cho năm 2025** (so với mục tiêu trước đó là 15% YoY), phù hợp với việc điều chỉnh tăng mục tiêu tăng trưởng GDP lên 8% YoY. Tính đến ngày 3/2/2025, tăng trưởng tín dụng đạt 0,19% YTD, cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 (-0,6% YTD).
- **Tăng trưởng tín dụng năm 2025 kỳ vọng sẽ tiếp tục cải thiện, trong bối cảnh đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và ngành bất động sản khởi sắc hơn nữa.** Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục nỗ lực duy trì môi trường lãi suất thấp để hỗ trợ hoạt động kinh doanh trong bối cảnh kinh tế vĩ mô ổn định hơn.

Tăng trưởng tín dụng tiếp tục tăng tốc



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ NHNN

Tăng trưởng tín dụng theo ngành



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ NHNN



# Phụ lục

## Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.

Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

## Disclaimers

This report is published by Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC (MAS), a broker-dealer registered in the Socialist Republic of Vietnam and a member of the Vietnam Stock Exchanges. Information and opinions contained herein have been compiled in good faith and from sources believed to be reliable, but such information has not been independently verified and MAS makes no guarantee, representation or warranty, express or implied, as to the fairness, accuracy, completeness or correctness of the information and opinions contained herein or of any translation into English from the Vietnamese language. In case of an English translation of a report prepared in the Vietnamese language, the original Vietnamese language report may have been made available to investors in advance of this report.

The intended recipients of this report are sophisticated institutional investors who have substantial knowledge of the local business environment, its common practices, laws and accounting principles and no person whose receipt or use of this report would violate any laws and regulations or subject MAS and its affiliates to registration or licensing requirements in any jurisdiction shall receive or make any use hereof.

This report is for general information purposes only and it is not and shall not be construed as an offer or a solicitation of an offer to effect transactions in any securities or other financial instruments. The report does not constitute investment advice to any person and such person shall not be treated as a client of MAS by virtue of receiving this report. This report does not take into account the particular investment objectives, financial situations, or needs of individual clients. The report is not to be relied upon in substitution for the exercise of independent judgment. Information and opinions contained herein are as of the date hereof and are subject to change without notice. The price and value of the investments referred to in this report and the income from them may depreciate or appreciate, and investors may incur losses on investments. Past performance is not a guide to future performance. Future returns are not guaranteed, and a loss of original capital may occur. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents do not accept any liability for any loss arising out of the use hereof.

MAS may have issued other reports that are inconsistent with, and reach different conclusions from, the opinions presented in this report. The reports may reflect different assumptions, views and analytical methods of the analysts who prepared them. MAS may make investment decisions that are inconsistent with the opinions and views expressed in this research report. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents may have long or short positions in any of the subject securities at any time and may make a purchase or sale, or offer to make a purchase or sale, of any such securities or other financial instruments from time to time in the open market or otherwise, in each case either as principals or agents. MAS and its affiliates may have had, or may be expecting to enter into, business relationships with the subject companies to provide investment banking, market-making or other financial services as are permitted under applicable laws and regulations.

No part of this document may be copied or reproduced in any manner or form or redistributed or published, in whole or in part, without the prior written consent of MAS.



# Mirae Asset Securities International Network

<b>Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)</b> One-Asia Equity Sales Team Mirae Asset Center 1 Building 26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539 Korea  Tel: 82-2-3774-2124	<b>Mirae Asset Securities (HK) Ltd.</b> Units 8501, 8507-8508, 85/F International Commerce Centre 1 Austin Road West Kowloon Hong Kong  Tel: 852-2845-6332	<b>Mirae Asset Securities (UK) Ltd.</b> 41st Floor, Tower 42 25 Old Broad Street, London EC2N 1HQ United Kingdom  Tel: 44-20-7982-8000
<b>Mirae Asset Securities (USA) Inc.</b>  810 Seventh Avenue, 37th Floor New York, NY 10019 USA  Tel: 1-212-407-1000	<b>Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.</b>  555 S. Flower Street, Suite 4410, Los Angeles, California 90071 USA  Tel: 1-213-262-3807	<b>Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM</b>  Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building Vila Olimpia Sao Paulo - SP 04551-060 Brazil  Tel: 55-11-2789-2100
<b>PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia</b> District 8, Treasury Tower Building Lt. 50 Sudirman Central Business District Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-54 Jakarta Selatan 12190 Indonesia  Tel: 62-21-5088-7000	<b>Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.</b> 6 Battery Road, #11-01 Singapore 049909 Republic of Singapore  Tel: 65-6671-9845	<b>Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC</b> 7F, Le Meridien Building 3C Ton Duc Thang St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam  Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)
<b>Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC</b>  #406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17 1 Khoroo, Sukhbaatar District Ulaanbaatar 14240 Mongolia  Tel: 976-7011-0806	<b>Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd</b>  2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China  Tel: 86-10-6567-9699	<b>Beijing Representative Office</b>  2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China  Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)
<b>Shanghai Representative Office</b>  38T31, 38F, Shanghai World Financial Center 100 Century Avenue, Pudong New Area Shanghai 200120 China  Tel: 86-21-5013-6392	<b>Ho Chi Minh Representative Office</b>  7F, Saigon Royal Building 91 Pasteur St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam  Tel: 84-8-3910-7715	<b>Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited</b>  Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098 India  Tel: 91-22-62661336